

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HS-ST

Ngày: 11-12-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Khánh

Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 20/07/1995; Nơi ĐKNKTT: Tổ 08, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: Phòng 704, Nhà 2, Khu chung cư P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N - Sinh năm: 1969 và bà Lê Thị Liễu Ngọc L - Sinh năm: 1975; Bản thân chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 20/9/2020, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Lê Thị Liễu Ngọc L - Sinh năm: 1975.

Nơi cư trú: Phòng 704, nhà 2, Khu chung cư P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 20/9/2020, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS 43D1-718.28, nhãn hiệu AirBlade Honda màu đen đỏ từ nhà tại địa chỉ: Phòng 704, Nhà 2, Khu chung cư P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng đến khu vực đường giao nhau giữa đường Lê Duẩn và đường Lý Thái Tổ - Điện Biên Phủ thuộc địa bàn quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tìm người tên “Gô” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng đem về nhà sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H cất gói ma túy vào trong túi quần bên phải rồi điều khiển xe ra về. Khoảng 22 giờ 25 phút, khi đi đến đường Bắc Sơn, thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng thì H bị Tổ công tác C2-911 kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang H cùng toàn bộ tang vật.

Tang vật tạm giữ của Nguyễn Văn H gồm:

- 01 gói nilong KT: (7×4) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Niêm phong trong bì thư ký hiệu: H95.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0877.772.227
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS: 43D1-718.28, màu đen đỏ.

Tại Kết luận giám định số: 290/GĐ-MT ngày 25/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu H95 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,338 gam.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 77/CT-VKSCL ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo H mức hình phạt tù 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,211 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói mẫu, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0877.772.227 là tài sản của H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho H, tuy nhiên cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS: 43D1-718.28, màu đen đỏ là tài sản của bà Lê Thị Liễu Ngọc L, bà L không biết việc H sử dụng chiếc xe máy trên vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả xe trên cho bà L.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho H tại khu vực Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ tách ra xử lý sau.

Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 quy định về “ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình”, do đó Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng là trong thời gian bị tạm giam bị cáo vô cùng ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Liễu Ngọc L trình bày bà không biết con mình là bị cáo H sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS: 43D1-718.28, màu đen đỏ của bà để đi mua ma túy. Hiện nay, bà đã nhận lại chiếc xe mô tô trên nên bà không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu hồi được cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ 25 phút ngày 20/9/2020, trên đường Bắc Sơn, thuộc phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Nguyễn Văn H đã bị lực lượng Tổ công tác C2-911 bắt quả tang về việc tàng trữ, cất giữ trong người 01 gói nilong KT: (7×4) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu: H95, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại Kết luận giám định số: 290/GĐ-MT ngày 25/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu H95 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,338 gam.

Do đó, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo H về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người và sự phát triển của nòi giống dân tộc, tiêu tốn về kinh tế. Đồng thời, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm nguy hiểm và các tệ nạn xã hội khác như HIV...; nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm phục vụ nhu cầu cá nhân của bản thân. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị áp dụng cho bị cáo H là có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đã phân tích nêu trên, nên được HĐXX chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,211 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói mẫu, là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0877.772.227 là tài sản của bị cáo H, không liên quan đến việc phạm tội, trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS: 43D1-718.28, màu đen đỏ là tài sản của bà Lê Thị Liễu Ngọc L. Bà L không biết việc H sử dụng chiếc xe máy trên vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã trả xe trên cho bà L là có cơ sở, nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn H đã vi phạm Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 quy định về “*xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình*”, do đó Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-XPHC ngày 05/3/2020 bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng là có cơ sở, nên HĐXX không xem xét.

[7] Đối với người thanh niên tên “Gô” bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn H tại khu vực đường giao nhau giữa đường Lê Duẩn và đường Lý Thái Tổ - Điện Biên Phủ thuộc địa bàn quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, do không xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là có cơ sở, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,211 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói mẫu.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 máy điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim số gắn sim số 0877.772.227, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 58/QĐ-VKSCL ngày 10/11/2020 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh Tuyền

